

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2022/HSPT

Ngày: 25-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Năng, ông Hồ Đức Quang

- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Nữ Ngọc Diệp, Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đưa ra xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2022/TLPT-HS ngày 04/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2022/QĐXXPT-HS ngày 25/10/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Chính C**, sinh ngày: 30/4/1978, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông: Nguyễn Chính T, sinh năm 1954 và con bà Trần Thị T, sinh năm 1955, trú tại thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ Trần Thị H, sinh năm 1983, trú tại thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 04 đứa, đứa lớn sinh năm 2002, đứa nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 19/02/2021, bị C an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng. Thi hành xong ngày 28/3/2022, chưa được xóa tiền sự; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2022, đến ngày 22/3/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Kim H**, sinh ngày: 17/11/1982, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông Hoàng Phúc B, sinh năm 1956, trú tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, con bà Lê Thị Đ (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Thanh Tuyền, sinh năm 1988, trú tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 04 đứa, đứa lớn sinh năm 2009, đứa nhỏ sinh năm

2017; Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 19/02/2021, bị C an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng. Đã thi hành ngày 28/3/2022, chưa được xóa tiền sự; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2022, đến ngày 22/3/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Võ Văn G, sinh ngày: 16/4/1996, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông Võ Văn Xốp, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965, trú tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2022, đến ngày 22/3/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên Lê Đình T, sinh ngày: 22/7/1992, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông Lê Đình Q, sinh năm 1970 và con bà Trần Thị H, sinh năm 1972, trú tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Phạm Thị Út, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã C, huyện C, Hà Tĩnh; Con: 01 đứa, sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày 26/02/2019, về tội “Gây rối trật tự C cộng”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HSST. Đã chấp hành thời gian thử thách ngày 26/02/2021, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/02/2019, đương nhiên được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2022, đến ngày 22/3/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Các bị cáo không kháng cáo, vắng mặt:*

+ **Trần Văn T**, sinh ngày: 05/02/1975, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;

+ **Nguyễn Đình D**, sinh ngày: 20/10/1971, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không kháng cáo, đều vắng mặt:*

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

- Ông Hoàng Phúc B, sinh năm 1956; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

- Anh Trương Văn T, sinh năm 1998; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/3/2022, Lê Đình T rủ Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H, Võ Văn G, Nguyễn Đình D và Trần Văn T đến uống rượu tại nhà ở của gia đình thuộc địa phận thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày sau khi ăn uống xong, Nguyễn Chính C nói với cả nhóm đến trang trại của anh Trương Văn T (cùng thôn) để đánh bài ăn tiền, cả nhóm đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38X1-430.64 chở Trần Văn T; Hoàng Kim H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38X1-283.24 chở Nguyễn Đình D, còn Võ Văn G đi bộ đến trang trại anh Thắng để đánh bạc. Khi đến nơi thấy cửa mở, đèn điện sáng, nên C, H, T, D và G vào trong căn nhà lán, trên sàn nhà có một chiếc chiếu nhựa đã trải sẵn từ trước. C, H, D và Trần Văn T ngồi xuống trên chiếu, còn G lấy 01 bộ bài tú lơ khơ tại cửa sổ đặt ra giữa chiếu để cùng nhau đánh bạc. Hoàng Kim H, Nguyễn Chính C, Võ Văn G, Nguyễn Đình D, Trần Văn T thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng”, quy định mỗi ván bài người chơi dâm tầy (Đặt cược) 50.000 đồng, phạt không quá 200.000 đồng. Cách thức đánh cụ thể như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài (Có số thứ tự từ 2 đến 10 và J, Q, K, A) chia đều cho mỗi người 03 (Ba) quân bài. Trước khi phát bài mỗi người chơi đặt cược số tiền 50.000 đồng (gọi là “Dâm tầy”). Sau khi chia bài, người chơi xem bài và giữ bí mật về các quân bài của mình với những người chơi khác. Trong ván đánh người chơi có thể đặt cược bằng số tiền người chơi của trên (gọi là “Cân”) hoặc được phép đặt cược thêm (gọi là “Tố”), theo thứ tự vòng tròn từ trái qua phải, nhưng mỗi lần đặt cược không được quá 200.000 đồng, nếu người chơi nào không đặt cược thêm thì úp bỏ bài của mình vào bài nọc giữa chiếu. Khi kết thúc ván đánh, những người chơi còn lại sẽ ngửa bài của mình ra và so sánh bài, bài ai cao nhất sẽ được lấy toàn bộ số tiền đặt cược trong ván. Thứ tự bài cao nhất là “Sáp” (Tức là ba quân bài có cùng giá trị hàng ngang với nhau, thấp nhất là “Sáp” 2, cao nhất là “Sáp” A); tiếp đến là “Liêng” (Tức là ba quân bài có thứ tự liên tiếp nhau, thấp nhất là A, 2, 3, cao nhất là Q, K, A); sau đó là “Ảnh” (Tức là ba quân bài đều có hình người J, Q, K trong đó có hai quân bài cùng giá trị hàng ngang); cuối cùng là tính điểm, cộng ba quân bài lại với nhau, lấy số hàng đơn vị làm điểm, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm. Các quân bài 10, J, Q, K tính là 0 điểm, A là 1 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 tính theo giá trị các chữ số thể hiện trên quân bài. Khi có “Liêng” giống nhau hoặc có “Ảnh” có quân bài to nhất giống nhau hoặc cùng điểm số thì căn cứ vào “Chát”, dựa trên màu sắc, hình dạng các quân bài (gọi là “Chát”); “Chát” cao nhất là Rô rồi lần lượt là Cơ, Chuồn và Bích.

Khi Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H, Võ Văn G, Nguyễn Đình D và Trần Văn T đánh được khoảng 30 phút, thì Lê Đình T đi bộ đến và tham gia đánh bạc cùng những người nói trên. Cả nhóm 6 người đánh đến khoảng 01 giờ ngày 16/3/2022, Nguyễn Đình D do bị thua hết tiền nên không đánh nữa, khoảng 30

phút sau ra về. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, Lê Đình T thua hết tiền nên ra về. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, Trần Văn T hết tiền nên ra về. Còn lại Hoàng Kim H, Nguyễn Chính C, Võ Văn G tiếp tục đánh bạc, đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị C an xã C phát hiện và bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 21.300.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng và 01 chiếu nhựa sử dụng vào việc đánh bạc.

Đến ngày 17/3/2022, Nguyễn Đình D, Trần Văn T và Lê Đình T đã chủ động đến Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện C đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định được số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, cụ thể như sau: Nguyễn Chính C sử dụng số tiền 3.800.000 đồng; Hoàng Kim H sử dụng số tiền 4.600.000 đồng; Võ Văn G sử dụng số tiền 4.950.000 đồng; Lê Đình T sử dụng số tiền 2.300.000 đồng; Trần Văn T sử dụng số tiền 2.950.000 đồng; Nguyễn Đình D sử dụng số tiền 2.700.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 21.300.000 đồng.

Hành vi trên của các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xét xử tại bản án số 30/2022/HS-ST ngày 24-8-2022. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H, Võ Văn G, Lê Đình T, Trần Văn T, Nguyễn Đình D phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chính C 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo từ ngày 16/3/2022 đến ngày 22/3/2022 vào thời gian thi hành án.

Phạt bổ sung 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Kim H 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo từ ngày 16/3/2022 đến ngày 22/3/2022 vào thời gian thi hành án.

Phạt bổ sung 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đình T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo từ ngày 17/3/2022 đến ngày 22/3/2022 vào thời gian thi hành án.

Phạt bổ sung 12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn G 07 (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/8/2022).

Phạt bổ sung 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Võ Văn G cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b Khoản 1 Điều 32; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bằng tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Trần Văn T số tiền 45.000.000đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b Khoản 1 Điều 32; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bằng tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Nguyễn Đình D số tiền 45.000.000đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng).

Ngoài ra, án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/8/2022, bị cáo Hoàng Kim H, ngày 29/8/2022 bị cáo Nguyễn Chính C, ngày 30/8/2022 bị cáo Lê Đình T, ngày 31/8/2022, bị cáo Võ Văn G kháng cáo đối với bản án HSST số 30/2022/HS-ST ngày 24-8-2022 của TAND huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 10/11/2022, bị cáo Võ Văn G có đơn rút đơn kháng cáo. Xét thấy, việc rút đơn của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Võ Văn G.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H, Lê Đình T không ai có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát sau khi xem xét các tình tiết mới các bị cáo giao nộp, nhân thân, sức khỏe, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ Điều 348 BLTTHS: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Võ Văn G.

Căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Chính C và Hoàng Kim H, giữ nguyên bản án sơ thẩm; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đình T, sửa bản

án HSST số 30/2022/HS-ST ngày 24-8-2022 của TAND huyện C, tỉnh Hà Tĩnh về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Lê Đình T. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H mỗi bị cáo số tiền 15 triệu đồng, phạt bổ sung bị cáo Lê Đình T 12 triệu đồng (bị cáo Nguyễn Chính C đã nộp tiền phạt theo Biên lai số 0005547, bị cáo Lê Đình T đã nộp tiền phạt theo Biên lai số 005546 cùng ngày 04/11/2022 tại Chi cục THADS huyện C, tỉnh Hà Tĩnh)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét nội dung kháng cáo:*

[2.1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H, Lê Đình T thừa nhận các hành vi đã thực hiện. Do đó có căn cứ để khẳng định bản án sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 24-8-2022 của TAND huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.2] Các bị cáo Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H, Võ Văn G, Lê Đình T, Trần Văn T, Nguyễn Đình D đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng”, với mức đánh mỗi người trong mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 21.300.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Chính C sử dụng số tiền 3.800.000 đồng; Hoàng Kim H sử dụng số tiền 4.600.000 đồng; Võ Văn G sử dụng số tiền 4.950.000 đồng; Lê Đình T sử dụng số tiền 2.300.000 đồng; Trần Văn T sử dụng số tiền 2.950.000 đồng; Nguyễn Đình D sử dụng số tiền 2.700.000 đồng để đánh bạc.

[2.3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự C cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Do đó, một mức án nghiêm minh là cần thiết và phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện.

[2.4] Các bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm T” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lê Đình T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo”

và “Đầu thú”, theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Chính C có bố là thương binh, bị cáo bị tai nạn hiện đang điều trị cột sống và xương chậu, việc sinh hoạt, làm việc khó khăn; bị cáo Hoàng Kim H có bố đẻ là Thương binh hạng 4/4, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba.

[2.5] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cung cấp các tài liệu mới: Ủy ban mặt trận tổ quốc xã C xác nhận bị cáo Hoàng Kim H có ủng hộ trong hoạt động phòng, chống covid-19, vợ sức khỏe yếu, bị u nang, có 04 con còn nhỏ; bị cáo Nguyễn Chính C xuất trình bệnh án, phim chụp, kết luận “Hình ảnh dụng cụ nẹp vít đốt sống T11 đến L2, phình đĩa đệm L4/5” do trước đó bị tai nạn; chính quyền UBND xã C, huyện C xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ đau yếu thường xuyên, không có C việc ổn định, con có 04 đứa, bị cáo là lao động chính, gia đình hiện đang trong diện giải tỏa toàn bộ diện tích đất đai, nhà ở và C trình phụ trợ do nhà nước thực hiện Dự án cao tốc Bắc Nam, tham gia ủng hộ và hỗ trợ chính quyền địa phương trong hoạt động phòng, chống dịch Covid-19; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt 15.000.000đ theo Biên lai số 0005547 ngày 04/11/2022 tại Chi cục THADS huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; bị cáo Lê Đình T có xác nhận của UBND xã C, huyện C trong việc có nhiều đóng góp trong hoạt động phong chống dịch Covid-19 tại địa phương, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang cùng bà thờ phụng, hương khói cho chú là Liệt sỹ, bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt 12.000.000đ theo Biên lai số 005546 ngày 04/11/2022 tại Chi cục THADS huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

[3] Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H, Lê Đình T có nhiều tình tiết, tài liệu mới cung cấp tại cấp phúc thẩm. Bản thân bị cáo Nguyễn Chính C đang điều trị thường xuyên tại Bệnh viện, trong người đang nẹp vít, vợ sức khỏe yếu, không có C việc ổn định, có 04 con đang trong độ tuổi ăn học, gia đình bị cáo nằm trong diện giải tỏa toàn bộ tài sản do nhà nước thực hiện Dự án cao tốc Bắc Nam – là một trong những hộ gia đình gương mẫu, đi đầu thực hiện chủ trương của nhà nước. Bị cáo đã nộp tiền phạt theo bản án sơ thẩm, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội đã thực hiện. Do đó, bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Hoàng Kim H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị u nang, nuôi 04 con ăn học, đã nhận thức được hành vi phạm tội. Do đó, xem xét để giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tinh thần nhân đạo của pháp luật hình sự Việt Nam.

Bị cáo Lê Đình T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ không có C việc ổn định, đang nuôi con nhỏ trong độ tuổi ăn học, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang thờ phụng chú là Liệt sỹ. Xét thấy, nếu bị cáo đi chấp hành hình phạt tù giam sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của vợ, con. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã mà cần cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội để sửa chữa sai lầm, hòa nhập với cộng đồng, cải tạo tại địa

phương, chăm lo cho các con như đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp và đủ nghiêm

[4] *Về án phí*: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Võ Văn G.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H, Lê Đình T, sửa bản án HSST số 30/2022/HS-ST ngày 24-8-2022 của TAND huyện C, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H, Lê Đình T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chính C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo từ ngày 16/3/2022 đến ngày 22/3/2022 vào thời gian thi hành án.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Kim H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo từ ngày 16/3/2022 đến ngày 22/3/2022 vào thời gian thi hành án.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 và Điều 38, 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đình T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Đình T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung Nguyễn Chính C, Hoàng Kim H mỗi bị cáo số tiền 15 triệu đồng, phạt bổ sung bị cáo Lê Đình T 12 triệu đồng. Bị cáo Nguyễn Chính C đã nộp 200.000 đ án phí HSST và tiền phạt theo Biên lai số 0005547, bị cáo Lê

Đình T đã nộp 200.000đ án phí HSST và tiền phạt theo Biên lai số 005546 cùng ngày 04/11/2022 tại Chi cục THADS huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CA, VKSND huyện C ;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã C;
- Chi cục THA dân sự H. C;
- Các bị cáo;
- Lưu: HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Ngân